

Bản án số: 30/2024/HSST
Ngày: 31-01-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Như Thủy;
2. Ông Nguyễn Đình Rành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Tấn Sang – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuynh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 01 năm 2024 tại Phòng xử án **Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh** xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 269/2023/HSST ngày 26 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

1. **Trương Hoàng L**, tên gọi khác: Không; giới tính: **N**, sinh năm 2000 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Số B đường N, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh**; nơi cư trú: Không nơi cư trú rõ ràng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; con ông **Trương Văn T** và bà **Phạm Thị Ánh H**; Bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 03/9/2023; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Hữu L1**, tên gọi khác: Không; giới tính: **N**, sinh năm 2001 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: **Số C Tổ B, ấp D, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh**; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông **Nguyễn Văn P** và bà **Nguyễn Thị Kim X**; Bị cáo có vợ tên **Mai Thanh X1**, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 09/11/2023 đến ngày 04/12/2023 Quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn, áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông **Lê Ngọc H1**, sinh năm 1996; địa chỉ: **2 H, Khu phố G, thị trấn N, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh**. (Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Đỗ Thị P1**, sinh năm 1986; địa chỉ: **A D, Phường E, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh**. (Vắng mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu L1: Luật sư **Tống Nữ Minh P2** là luật sư **Công ty L2**, thuộc **Đoàn Luật sư Thành phố H** (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 55 phút ngày 03/9/2023, Nguyễn Hữu L1 gọi điện thoại rủ Trương Hoàng L đi trộm cắp tài sản, L đồng ý. L1 điều khiển xe máy Honda Winer màu đen, biển số: 59V1 – 619.39, chở L đi lòng vòng địa bàn Quận G để kiểm tài sản sơ hở trộm cắp. Khi đến trước cửa hàng G, địa chỉ: C Đường A, phường T, Quận G, L1 thấy 01 xe máy Honda Air Blade màu xanh đen, biển số 59Z1 – 477.31 của ông Lê Ngọc H1 không có người trông coi. L1 dừng xe, đi lại kiểm tra, thấy xe chưa tắt ổ khóa smartkey nên quay ra nói cho L biết. L đi lại ngồi lên xe, đá chân chống, nổ máy xe tẩu thoát. Trong lúc L quay đầu xe thì bị phát hiện tri hô, L tiếp tục tăng ga bỏ chạy thì va chạm với xe máy trên đường té ngã. L bỏ xe chạy bộ, bị bảo vệ N bắt giữ giao cho công an. L1 thấy L bị bắt thì nổ máy xe tẩu thoát. Đến ngày 09/11/2023 cơ quan điều tra Công an Q ra Lệnh bắt bị can để tạm giam L1.

Theo kết luận định giá tài sản số 264/KL-HĐĐGTTTHS ngày 08/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận G1 kết luận: “01 (một) xe máy hiệu Honda Airblade, biển số 59Z1 – 477.31, đăng ký lần đầu tháng 01/2020 có giá trị 25.500.000 đồng”.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra công an Q, Trương Hoàng L và Nguyễn Hữu L1 khai nhận hành vi phạm tội. Đồng thời, Nguyễn Hữu L1 khai nhận đối với xe gắn máy hiệu Honda Winer màu đen, biển số: 59V1 – 619.39, Bị cáo Nguyễn Hữu L1 khai mua trên mạng xã hội “Chợ Tốt” vào cuối năm 2022 với giá 20.000.000 đồng của một người đàn ông (không rõ lai lịch). Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp cùng với bị cáo Trương Hoàng L, biết L bị bắt nên bị cáo đã đăng bán trên mạng xã hội xe gắn máy hiệu Honda Winer màu đen, biển số: 59V1 – 619.39 cho một người thanh niên (không rõ lai lịch) với giá 12.000.000 đồng. Qua xác minh tại Đội CSGT Công an Q, kết quả: biển số 59V1 – 619.39 là loại xe hiệu Honda PCX, số khung RLHJF4309DY001726, số máy: JF43E0001737 màu nâu đen do bà Đỗ Thị P1 đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan cảnh sát điều tra công an Q đã xác minh tại địa chỉ nơi đăng ký thường trú của bà P1 tại Số A D, Phường E, quận G, Tp . nhưng bà P1 đã bán nhà, không thực tế cư trú tại địa chỉ trên (biển số 59V1 – 619.39 là loại xe hiệu Honda PCX, số khung RLHJF4309DY001726, số máy: JF43E0001737 màu nâu đen không phải là xe Winner màu đen mà luân chở L đi trộm cắp tài sản)

* Vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe máy hiệu Honda Airblade màu xanh đen, biển số 59Z1 – 477.31 của ông Lê Ngọc H1;
- 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa màu cam, sọc trắng;
- 01 áo khoác dài tay màu đen.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Lê Ngọc H1 đã nhận lại tài sản bị trộm cắp là 01 (một) xe máy hiệu Honda Airblade màu xanh đen, biển số 59Z1 – 477.31 theo Quyết định xử lý vật chứng số 104 ngày 30/9/2023 và ông H1 không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Bản cáo trạng số 12/CT-VKSQ7 ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trương Hoàng L và Nguyễn Hữu L1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa

hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định: bị cáo **Trương Hoàng L** và **Nguyễn Hữu L1** đã có hành vi trộm cắp tài sản.

Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo **Trương Hoàng L** từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu L1** từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù

- Yêu cầu xử lý vật chứng theo quy định.

- Buộc bị cáo **Nguyễn Hữu L1** phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 12.000.000 (Mười hai triệu) đồng sung công quỹ Nhà nước

* Luật sư bào chữa cho bị cáo **Nguyễn Hữu L1** thống nhất với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát Nhân dân Quận 7 về tội danh và điểm, khoản, điều luật áp dụng. Sau khi bị bắt bị cáo **L1** không tỏ ra chống cự, gia đình bị cáo khó khăn, cha mẹ già yếu bệnh tật, vợ bị cáo đang mang thai không có thu nhập ổn định. Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo gây thiệt hại không lớn.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nên việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội là không cần thiết, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên mức hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm đối với bị cáo.

Đối với việc buộc bị cáo **L1** phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 12.000.000 (Mười hai triệu) đồng sung công quỹ Nhà nước, vì gia đình bị cáo rất khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không buộc bị cáo phải nộp lại số tiền trên.

Tại phiên tòa, các bị cáo không tranh luận gì. Các bị cáo biết lỗi, thừa nhận hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an Q**, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án, xét có đủ cơ sở để kết luận: Các bị cáo **Trương Hoàng L** và **Nguyễn Hữu L1** đã lợi dụng tài sản không người trông coi, lén lút chiếm đoạt tài sản là

xe gắn máy hiệu Honda Airblade, biển số 59Z1 – 477.31 của bị hại là ông **Lê Ngọc H1**.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 264/KL-HĐĐGTTTHS ngày 08/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận G1 kết luận: “01 (một) xe máy hiệu Honda Airblade, biển số 59Z1 – 477.31, đăng ký lần đầu tháng 01/2020 có giá trị 25.500.000 đồng”. Do đó, hành vi của các bị cáo **Trương Hoàng L** và **Nguyễn Hữu L1** đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về động cơ, mục đích phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo là người có đủ sức khỏe để lao động kiếm sống, các bị cáo biết rõ tài sản đang thuộc sở hữu của người khác, nhưng do lười lao động mà lại muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài cho bản thân nên các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở về cách quản lý tài sản của chủ sở hữu để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự quản lý xã hội của Nhà nước, gây tác động xấu đến đời sống xã hội, gây hoang mang lo lắng cho nhân dân trong việc bảo vệ tài sản.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo **Trương Hoàng L** và **Nguyễn Hữu L1** đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức hình phạt cho tương xứng với tính chất vụ án, vai trò, nhân thân của các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông **Lê Ngọc H1** đã nhận lại tài sản bị trộm cắp là 01 (một) xe máy hiệu Honda Airblade màu xanh đen, biển số 59Z1 – 477.31 theo Quyết định xử lý vật chứng số 104 ngày 30/9/2023 và ông **H1** không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) xe máy hiệu Honda Airblade, biển số 59Z1 – 477.31 bị hại là ông **Lê Ngọc H1** đã nhận lại tài sản bị trộm cắp theo Quyết định xử lý vật chứng số 104 ngày 30/9/2023.

- 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa màu cam, sọc trắng không có giá trị sử dụng nên xét tịch thu, tiêu hủy;

- 01 áo khoác dài tay màu đen không có giá trị sử dụng nên xét tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với xe gắn máy hiệu Honda Winer màu đen, biển số: 59V1 – 61939, Bị cáo **Nguyễn Hữu L1** khai mua trên mạng xã hội “Chợ Tốt” vào cuối năm 2022 với giá 20.000.000 đồng của một người đàn ông (không rõ lai lịch). Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp cùng với bị cáo **Trương Hoàng L**, biết **L** bị bắt nên bị cáo đã đăng bán trên mạng xã hội xe gắn máy hiệu Honda Winer màu đen, biển số: 59V1 – 61939 cho một người thanh niên (không rõ lai lịch) với giá 12.000.000 đồng. Qua xác minh tại **Đội CSGT Công an Q**, kết quả: biển số 59V1 – 619.39 là loại xe hiệu Honda PCX, số khung RLHJF4309DY001726, số máy: JF43E0001737 màu nâu đen do bà **Đỗ Thị P1**

đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an Q** đã xác minh tại địa chỉ nơi đăng ký thường trú của bà **P1** tại **Số A D, Phường E, quận G, Tp.** nhưng bà **P1** đã bán nhà, không thực tế cư trú tại địa chỉ trên (biển số 59V1 – 619.39 là loại xe hiệu Honda PCX, số khung RLHJF4309DY001726, số máy: JF43E0001737 màu nâu đen không phải là xe Winner màu đen mà luân chở **L** đi trộm cắp tài sản).

Hội đồng xét xử xét thấy, xe gắn máy hiệu Honda Winer màu đen là phương tiện mà các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, sau khi bị cáo **L1** biết bị cáo **L** bị bắt đã bán chiếc xe trên với số tiền 12.000.000 đồng, đây là số tiền thu lợi bất chính nên buộc bị cáo **L1** nộp lại sung công quỹ Nhà nước.

[8] Đối với ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo **Nguyễn Hữu L1** về việc đề nghị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm đối với bị cáo là không có cơ sở để xem xét, bởi trong vụ án này bị cáo **L1** là người chủ động rủ rê bị cáo **L** thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, ngoài ra khi biết bị cáo **L** bị bắt (ngày 03/9/2023) nhưng bị cáo **L1** vẫn không ra trình diện với Cơ quan điều tra, đến ngày 06/11/2023 khi **Công an phường T, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh** kiểm tra thì bị cáo mới bị phát hiện và giao Cơ quan Cảnh sát Điều tra **Công an Q** điều tra, xử lý.

[9] Bị cáo **L** phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo **L1** phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Các bị cáo, người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trương Hoàng L** phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Trương Hoàng L** 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 03/9/2023.

2. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hữu L1** phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu L1** 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù được tính từ khi bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù trừ đi thời hạn tạm giam bị cáo từ ngày 09/11/2023 đến ngày 04/12/2023.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa màu cam, sọc trắng không có giá trị sử dụng;
- 01 áo khoác dài tay màu đen không có giá trị sử dụng.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng số ngày của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

3.2. Buộc bị cáo **Nguyễn Hữu L1** phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 12.000.000 (Mười hai triệu) đồng sung công quỹ Nhà nước

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người

được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng thời gian chậm thi hành án.

3. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo **Trương Hoàng L** phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng); Bị cáo **Nguyễn Hữu L1** phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm là 600.000 (sáu trăm ngàn) đồng

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS (TK Sang).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Phương Thảo